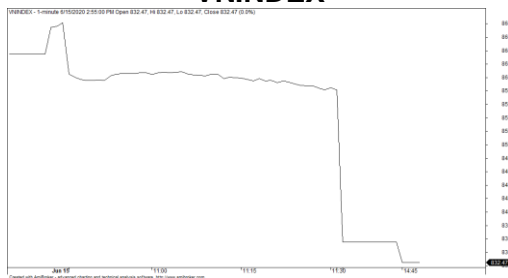


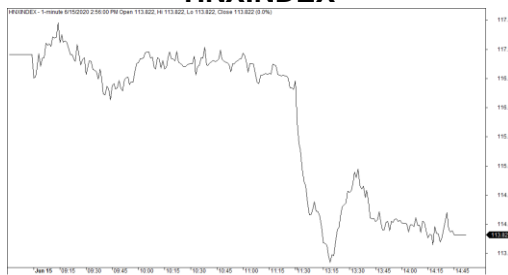
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	832.47	113.82	55.54
% ngày	-3.60%	-2.64%	-0.73%
% tuần	-7.50%	-5.23%	-3.07%
% tháng	0.66%	4.40%	4.50%
% năm	-12.70%	10.01%	0.91%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	22,656	828	439
TB 1 tuần	10,884	878	525
TB 1 tháng	7,095	756	521
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	15,599.23	5.07	37.11
Bán	742.25	10.14	15.85
Giá trị ròng	14,856.98	-5.07	21.26
Độ rộng TT			
Mã Tăng	78	57	95
Mã Giảm	248	110	96
Không Đổi	71	199	712
Chỉ số chính			
P/E	14.04	9.60	16.19
Vốn hóa			
TT (ngàn tỷ)	3,014	213	844
LS Cổ tức	2.80%	2.23%	5.78%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục nhịp điều chỉnh sau nhịp hồi phục ngắn trong phiên sáng. Lực bán được đẩy mạnh trong phiên chiều khi TTCK khu vực và thế giới cũng đổ lửa.

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 3.6% dừng tại mốc 832.47 điểm. Đây là mức thấp nhất trong ngày cũng như 5 phiên gần đây nhất. Chỉ số HNX-Index giảm 2.64% neo tại 113.82 điểm; chỉ số Upcom-Index giảm 0.74%. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt 7,460 tỷ đồng. Cần lưu ý VHM được giao dịch thoải mái hơn 15,100 tỷ đồng.

Độ rộng thị trường tiếp tục tiêu cực tương tự như phiên thứ 5 tuần trước. Tuy nhiên, mức độ bán có sự suy giảm khi số lượng mã giảm sàn đã có phần giảm đi. VN0-Index chỉ có 2 mã giảm sàn gồm SSI, CTD. Tuy vậy, các mã vốn hoá lớn bị bán rất mạnh như VHM(-6.7%), BID(-6.1%), TCB(-5%), VCB(-4.2%), MSN(-3.6%)... STB(+2.1%), HDB(+1.5%), POW(+0.5%), NVL(+0.5%) là 4 mã tăng điểm duy nhất trong VN30-Index.

DBC(-4.6%) sau 3 phiên giảm sàn liên tục cũng đã có dấu hiệu được bắt đáy với thanh khoản kỷ lục hơn 10.8 triệu cp. Một số mã đầu cơ như TSC, HQC, FIT, DLG, DAH có mức tăng khá mạnh.

Khối ngoại mua ròng 14,870 tỷ đồng nhưng nếu loại trừ lượng mua ròng VHM(15,073 tỷ đồng) thì nước ngoài vẫn bán ròng khoảng 200 tỷ đồng. Ở chiều mua, ngoài VHM, CTG(48 tỷ), POW(23 tỷ) được mua ròng tích cực. Ở chiều ngược lại, VNM(80.7 tỷ), VCB(32.8 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

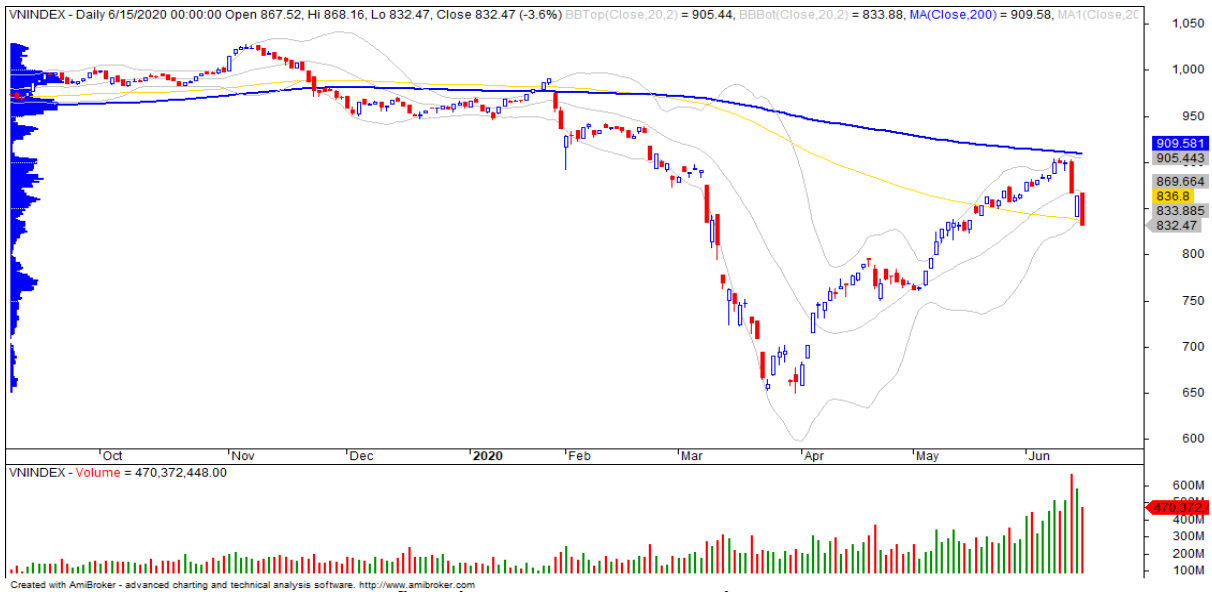
Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index và VN30 có thể sẽ kiểm định lại đường trung bình 50 ngày. Đặc biệt vùng 820 – 825 điểm có thể sẽ là vùng hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số VN-Index ở phiên tới, điểm tích cực chúng tôi nhận thấy là áp lực bán có chiều hướng giảm dần và nhiều cổ phiếu rơi vào trạng thái quá bán ngắn hạn cho thấy nhịp hồi phục kỹ thuật có thể sẽ xuất hiện ở những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, tâm lý nhà đầu tư đã chuyển sang bi quan hơn với xu hướng hiện tại.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index với mức kháng cự ở mức 882.82 điểm của chỉ số VN-Index và hạ xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index từ TĂNG xuống GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế bán ra ở các nhịp giảm tới khi chúng tôi đánh giá đã giảm có dấu hiệu suy yếu.

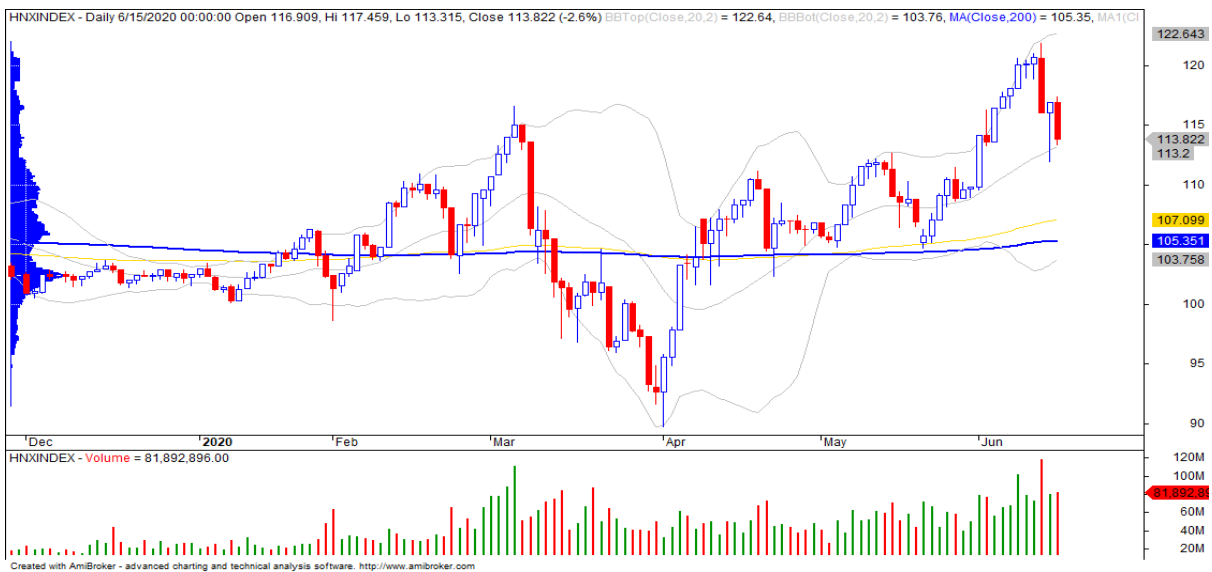


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TĂNG	106	108	99	90
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	832.47	-3.60%	HNI	113.82	-2.64%	UPCoM	55.54	-0.73%
VN30	778.71	-3.60%	HN30	220.77	-2.87%			
VN Mid	863.93	-3.00%	VNX	751.93	-3.56%			
VN Small	760.15	-1.86%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	15599.23		Mua	5.07		Mua	37.11	
Bán	742.25		Bán	10.14		Bán	15.85	
GT ròng	14856.98		GT ròng	-5.07		GT ròng	21.26	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DCL	1500	6.99%	TAR	700	3.37%	C4G	508	7.94%
FIT	500	6.98%	NDN	500	3.03%	LPB	524	6.16%
DAH	1000	6.80%	S99	200	1.55%	PXL	640	6.04%
DLG	120	6.74%	DGC	0	0.00%	NTC	3760	2.06%
HQC	140	6.60%	HUT	0	0.00%	VEA	764	1.85%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TDH	-700	-7.00%	OCH	-800	-9.64%	VEF	-4243	-3.86%
CTD	-4700	-6.96%	TVC	-1800	-9.52%	G36	-155	-2.87%
QCG	-550	-6.96%	AMV	-1500	-8.52%	EVF	-183	-2.47%
SCR	-430	-6.94%	PLC	-1000	-6.45%	VIB	-139	-0.81%
VCI	-1600	-6.93%	TNG	-700	-5.15%	KDF	-229	-0.74%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	317,480		ACB	40,737		ACV	135,503	
VIC	310,507		SHB	28,085		VEA	54,899	
VHM	246,714		VCG	11,131		MCH	49,216	
VNM	205,483		VCS	9,700		BCM	27,369	
BID	170,936		PVI	6,907		BSR	21,378	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
VHM	204,683,446	3,266,270	MBG	8,630,621	2,917,130	LPB	14,299,534	5,807,227
ROS	31,598,820	32,117,432	HUT	8,288,196	7,476,488	C4G	7,048,189	805,859
STB	31,293,310	17,483,228	PVS	7,698,713	6,602,476	BSR	4,731,448	6,318,806
ITA	27,305,590	20,763,962	SHB	7,107,864	8,513,132	OIL	2,505,491	1,481,260
DLG	27,105,970	9,193,635	ACB	5,885,937	5,600,636	PPI	1,106,310	593,646

Nguồn: Bloomberg & YSVN

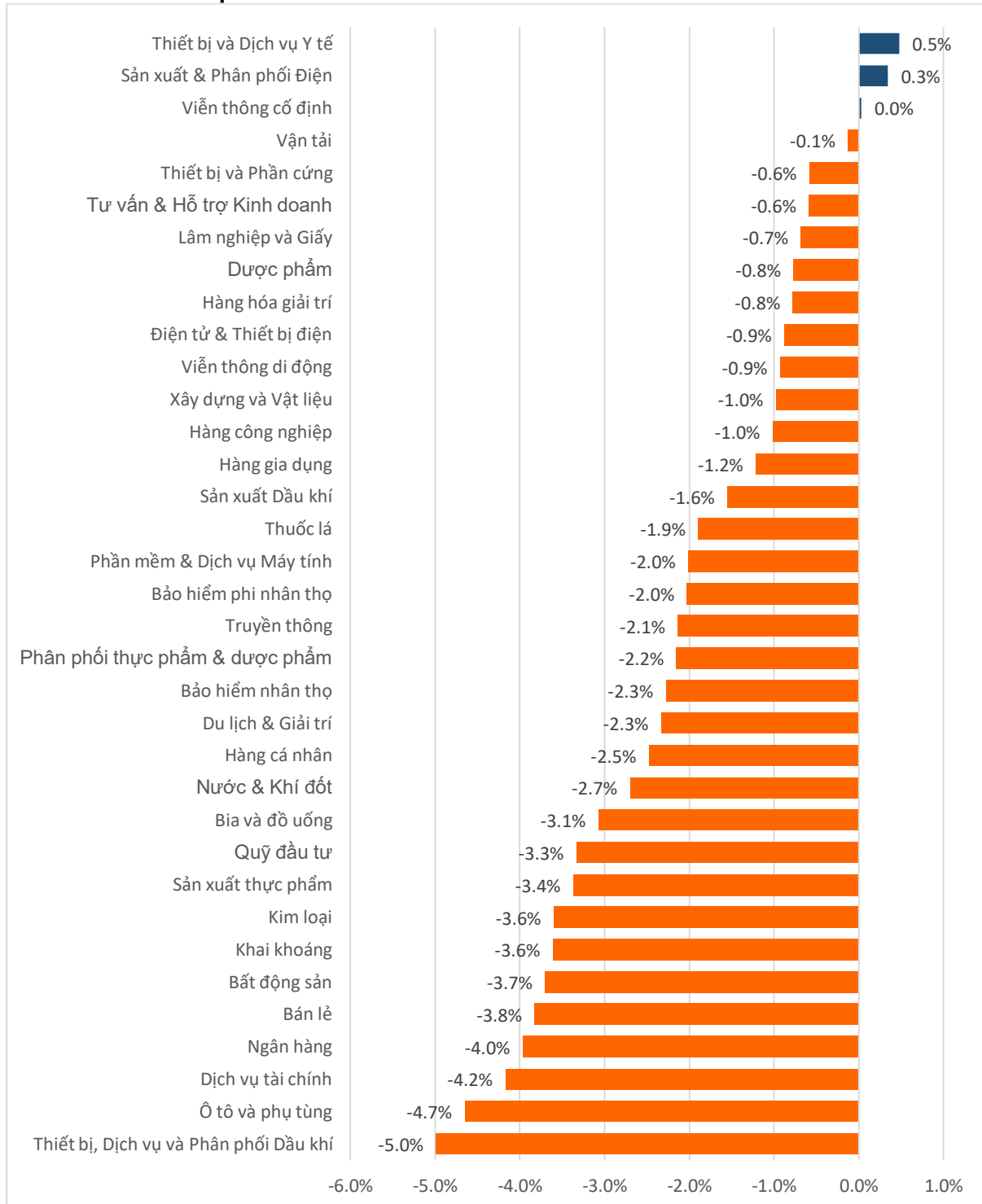
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



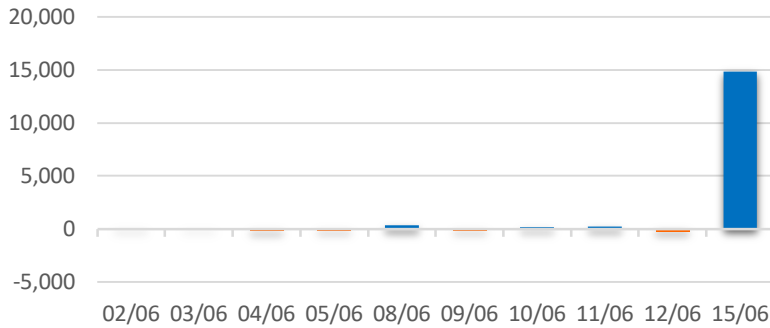
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

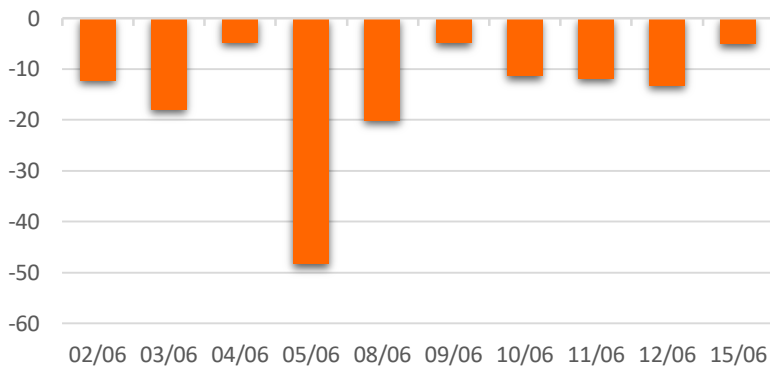
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	15,073,911	VNM	80,733
CTG	48,053	VCB	32,825
POW	23,097	STB	27,569
STK	9,298	HDB	26,162
VRE	8,631	MSN	21,692

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

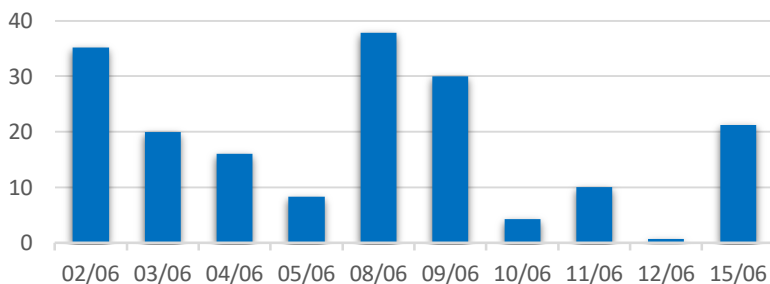
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LHC	1,693	SHB	4,235
VCS	1,118	SHS	1,692
IDV	310	KLF	1,000
HHG	281	THT	962
PVS	223	HLD	532

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LPB	18,638	KDF	1,762
VEA	3,892	QNS	1,334
ACV	1,052	BSR	1,332
MH3	205	MPC	424
CTR	169	VIB	166

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



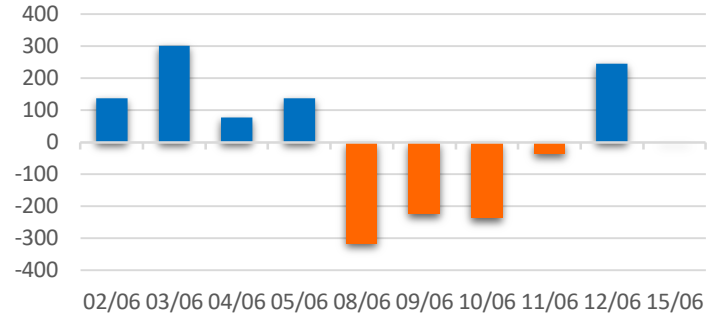
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

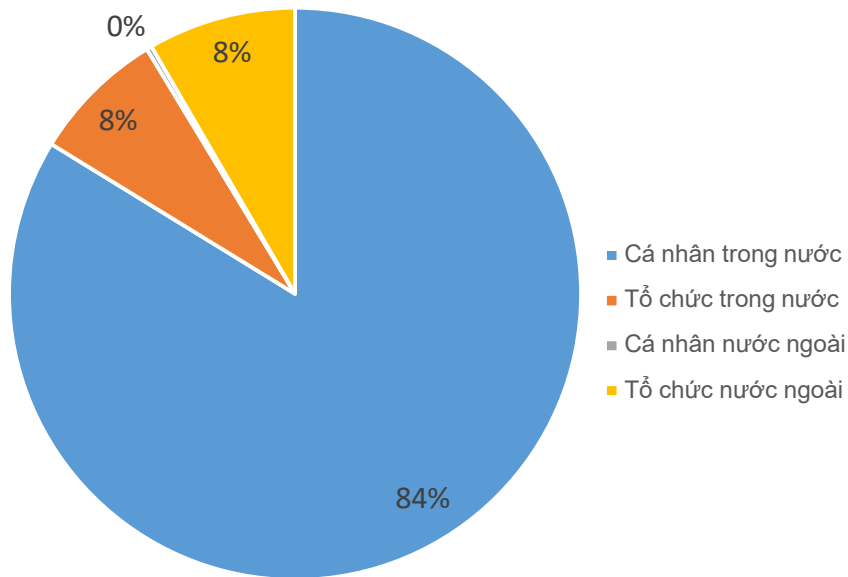
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	14,584	FUEVFN30	16,953
MBB	8,729	FPT	7,786
HBC	7,779	VPB	7,121
TCB	5,766	STB	5,960
VCB	5,692	VNM	5,387

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

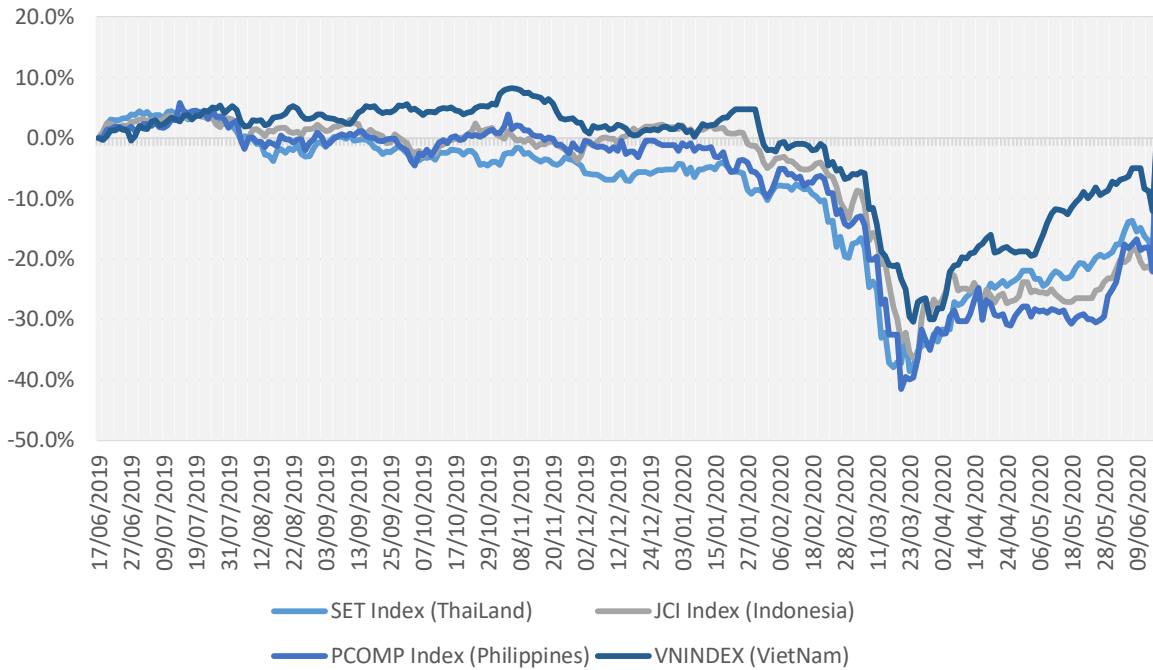


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

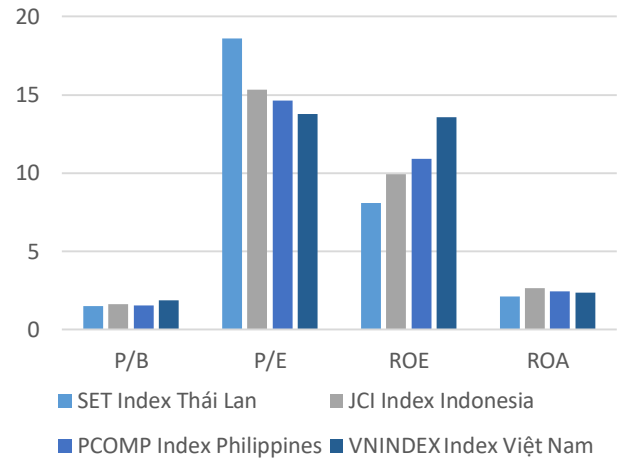
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.5x	1.6x	1.6x	1.9x
P/E		19.1x	16.0x	15.4x	14.3x
ROE	%	8.11	9.88	10.90	13.57
ROA	%	2.12	2.63	2.44	2.36
Vốn hóa	Tỷ USD	483.97	398.14	161.44	130.34
GTGD	Triệu USD	2.38	0.58	0.10	0.38
LS cổ tức	%	3.59	3.19	1.93	2.07

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khankh.quach@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuantan.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written